

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH - SỞ NỘI VỤ

Số: 360 /QCPH-SVHTTDL-SNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUY CHẾ

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Nội vụ

Số: 12.189

ĐẾN Ngày: 27/10/22

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng
trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Di sản Văn hóa ngày 23 tháng 7 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 02/QCPH-BNV-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2019 giữa Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 967/UBND-NC ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Nội vụ thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, phương thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Nội vụ trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Tăng cường hiệu quả phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 02 cơ quan.
2. Đảm bảo việc tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng được kịp thời và hiệu quả.
3. Quá trình phối hợp trên tinh thần đề cao trách nhiệm, tôn trọng, đoàn kết trao đổi thông tin để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả, công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, nguyên tắc hoạt động của mỗi cơ quan. Phát huy vai trò, trách nhiệm của 02 cơ quan trong công tác phối hợp, quản lý Nhà nước về tín ngưỡng.
2. Đảm bảo sự chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất từ tỉnh đến cơ sở trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng. Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu, chất lượng, tiến độ công việc; đảm bảo việc cung cấp thông tin và chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.
3. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, hỗ trợ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; không cản trở việc thực hiện nhiệm vụ theo quyền hạn của các bên.
4. Phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan; đối với những vấn đề còn ý kiến khác hoặc vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Phương thức phối hợp thực hiện

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản.
2. Tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết.
4. Các hình thức khác trên cơ sở thống nhất giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến tín ngưỡng

1. Lập kế hoạch, chương trình đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án liên quan đến tín ngưỡng.
2. Tham gia ban soạn thảo, ban chỉ đạo, tổ biên tập.
3. Nghiên cứu, đề xuất những nội dung liên quan đến tín ngưỡng thuộc đối tượng quản lý của ngành để xây dựng dự thảo văn bản.
4. Trao đổi, thảo luận những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc có ý kiến khác nhau. Trường hợp không thống nhất cần giải trình rõ bằng văn bản để cơ quan có thẩm quyền ban hành đề án, dự án, chương trình, kế hoạch nghiên cứu, tổng hợp.

Điều 6. Triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến tín ngưỡng

1. Hướng dẫn đăng ký hoạt động tín ngưỡng; bầu, cử người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; cải tạo, nâng cấp, xây mới, di dời cơ sở tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đăng ký hoạt động tín ngưỡng; bầu, cử người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; cải tạo, nâng cấp, xây mới, di dời cơ sở tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với những cơ sở tín ngưỡng là di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động tín ngưỡng tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động tín ngưỡng tại các cơ sở tôn giáo theo quy định.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng; hướng dẫn cơ sở tín ngưỡng xây dựng nội quy, quy định nhằm thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở; đảm bảo nguyên tắc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng theo quy định.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của các loại hình tín ngưỡng

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các loại hình tín ngưỡng, bao gồm việc thực hành lễ nghi, người thực hành hoạt động tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa phi vật thể.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các loại hình tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng là di sản văn hóa.

5. Phát triển, hỗ trợ việc thực hành, truyền dạy và tôn vinh cá nhân, cộng đồng thực hành tín ngưỡng

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo, rà soát việc phát hiện, hỗ trợ việc thực hành, truyền dạy và tôn vinh cá nhân, cộng đồng thực hành tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể.

6. Giải quyết những vấn đề liên quan tới lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tổ chức và quản lý lễ hội tín ngưỡng theo quy định.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện pháp luật về tổ chức và quản lý lễ hội tôn giáo theo quy định.

7. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến tín ngưỡng

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, mỗi cơ quan có trách nhiệm rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc xử lý theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến tín ngưỡng còn chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

Điều 7. Trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng

1. Cung cấp thông tin, trao đổi về việc đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức hội nghị, hội thảo về tín ngưỡng.

2. Cung cấp thông tin kết quả giải quyết vụ việc phức tạp về tín ngưỡng thuộc phạm vi quản lý của mỗi ngành.

3. Cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Cung cấp thông tin kết quả công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng thuộc phạm vi quản lý của mỗi ngành theo định kỳ, hoặc theo thời gian đề nghị của cơ quan chủ trì tổng hợp báo cáo, thời gian trước ngày 01 tháng 12 hằng năm.

Điều 8. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tín ngưỡng

1. Kiểm tra định kỳ

a) Hằng năm hoặc từng giai đoạn, căn cứ vào mục đích, yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, hai cơ quan trao đổi, bàn bạc thống nhất về việc tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng.

b) Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, đoàn kiểm tra liên ngành có văn bản đề nghị cơ quan liên quan xử lý theo thẩm quyền.

2. Kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm hành chính

Trong trường hợp phát sinh các vụ việc vi phạm pháp luật cần có sự phối hợp kiểm tra, xử lý, căn cứ nội dung vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để giải quyết.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, cơ quan chủ trì trao đổi với cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo về tín ngưỡng.

Điều 9. Nội dung khác

1. Đào tạo bồi dưỡng

Căn cứ nhu cầu thực tế, mỗi cơ quan cử công chức, viên chức chuyên môn tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác liên quan đến tín ngưỡng hoặc cử giảng viên, báo cáo viên tham gia khi một trong hai cơ quan tổ chức.

2. Quan hệ quốc tế

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Nội vụ phối hợp, hỗ trợ nhau trong các hoạt động quan hệ Quốc tế liên quan đến tín ngưỡng.

3. Ngoài các nội dung phối hợp theo quy định tại các điều, khoản nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Nội vụ phối hợp, hỗ trợ nhau trong các hoạt động liên quan đến tín ngưỡng khác.

Điều 10. Sơ kết, tổng kết

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế phối hợp, hằng năm hoặc theo từng giai đoạn hai cơ quan thống nhất tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về tín ngưỡng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm chủ động xây dựng phương án, kế hoạch và đề ra các giải pháp thực hiện, đề nghị cơ quan phối hợp cung cấp thông tin, cử người tham gia.

2. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin, cử người tham gia, phối hợp chặt chẽ thực hiện nhiệm vụ theo đề nghị của cơ quan chủ trì, trường hợp không thực hiện phải nêu rõ lý do.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung phối hợp tại Quy chế này.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tổ chức họp liên ngành để sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung phối hợp tại Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Giao phòng Quản lý Tín ngưỡng, tôn giáo - Sở Nội vụ; phòng Quản lý Di sản Văn hóa - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối thường trực giúp lãnh đạo hai cơ quan theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Quy chế.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu công tác phối hợp giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Quy chế.

Điều 15. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc cơ quan nào chủ trì thực hiện nhiệm vụ thì cơ quan đó đảm bảo kinh phí phục vụ công tác phối hợp.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp, nghiên cứu, thống nhất giải quyết, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

SỞ NỘI VỤ
GIÁM ĐỐC



Trịnh Hoàng Thắng
Trịnh Hoàng Thắng

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Phú
Nguyễn Minh Phú

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở VH,TT&DL;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở VH,TT&DL;
- Các phòng, ban thuộc Sở Nội vụ;
- Phòng VH TT, Phòng NV các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT các Sở: VH TT&DL; Nội vụ.

